

Số: 160/SCT-CN

Gia Lai, ngày 17 tháng 3 năm 2015

V/v hướng dẫn việc cấp giấy chứng nhận  
cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc  
trách nhiệm quản lý của Sở Công Thương

Kính gửi: - Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố;  
- Phòng Kinh tế và hạ tầng, phòng Kinh tế các  
huyện, thị xã, thành phố;  
- Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên  
địa bàn tỉnh.

Căn cứ Thông tư số 58/2014/TT-BCT ngày 22/12/2014 của Bộ Công Thương Quy định cấp, thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương;

Sở Công Thương hướng dẫn việc cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý trên địa bàn tỉnh như sau:

**1. Thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm:**

Sở Công Thương tiếp nhận hồ sơ, tổ chức kiểm tra và cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý trên địa bàn tỉnh, bao gồm:

**1.1. Cơ sở sản xuất các sản phẩm thực phẩm có công suất thiết kế:**

- Rượu: Dưới 03 triệu lít sản phẩm/năm;
- Bia: Dưới 50 triệu lít sản phẩm/năm;
- Nước giải khát: Dưới 20 triệu lít sản phẩm/năm;
- Sữa chế biến: Dưới 20 triệu lít sản phẩm/năm;
- Dầu thực vật: Dưới 50 ngàn tấn sản phẩm/năm;
- Bánh kẹo: Dưới 20 ngàn tấn sản phẩm/năm;
- Bột và tinh bột: Dưới 100 ngàn tấn sản phẩm/năm;

**1.2. Cơ sở kinh doanh thực phẩm (bao gồm cả thực phẩm tổng hợp) của thương nhân bán buôn hoặc đại lý bán buôn trên địa bàn tỉnh; cơ sở bán lẻ thực phẩm trên địa bàn tỉnh.**

**2. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận:**

**2.1. Trường hợp cấp lần đầu**

a) Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận theo Mẫu 1a (đối với cơ sở sản xuất) hoặc Mẫu 1b (đối với cơ sở kinh doanh) quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 58/2014/TT-BCT;

b) Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đầu tư có ngành nghề sản xuất, kinh doanh thực phẩm (bản sao có xác nhận của cơ sở);

c) Bản thuyết minh về cơ sở vật chất theo Mẫu 2a (đối với cơ sở sản xuất) hoặc Mẫu 2b (đối với cơ sở kinh doanh) quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 58/2014/TT-BCT;

d) Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm của chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm (bản sao có xác nhận của cơ sở);

đ) Giấy xác nhận đủ sức khỏe để sản xuất, kinh doanh thực phẩm của chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh (bản sao có xác nhận của cơ sở).

## **2.2. Trường hợp cấp lại do Giấy chứng nhận bị mất hoặc bị hỏng**

Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận theo Mẫu 1c quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 58/2014/TT-BCT gửi tới cơ quan có thẩm quyền đã cấp Giấy chứng nhận để được xem xét cấp lại.

**2.3. Trường hợp cấp lại do cơ sở thay đổi vị trí địa lý của địa điểm sản xuất, kinh doanh; thay đổi, bổ sung quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh và khi Giấy chứng nhận hết hiệu lực**

Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận theo Mẫu 1c quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 58/2014/TT-BCT;

Hồ sơ theo quy định tại điểm b, c, d, đ Khoản 1 Điều này.

**2.4. Trường hợp cấp lại do cơ sở có thay đổi tên cơ sở, chủ cơ sở hoặc người được ủy quyền, địa chỉ nhưng không thay đổi vị trí địa lý và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh**

a) Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận theo Mẫu 1c quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 58/2014/TT-BCT;

b) Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đã được cấp (bản sao có xác nhận của cơ sở);

c) Văn bản, tài liệu chứng minh sự thay đổi (bản sao có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền).

## **3. Hiệu lực Giấy chứng nhận: 03 năm kể từ ngày cấp.**

Sở Công Thương hướng dẫn để các cơ quan, đơn vị và các chủ thể sản xuất, kinh doanh biết và triển khai thực hiện./.

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chỉ cục QLTT tỉnh;
- Lãnh đạo sở;
- Website Sở;
- Lưu VT, QLCN.



**GIÁM ĐỐC**

**Huỳnh Ngọc Tục**